

QUYẾT ĐỊNH

Về việc sửa đổi, bổ sung mức phí, lệ phí của một số thủ tục hành chính lĩnh vực Hộ tịch áp dụng tại cấp xã theo Nghị quyết số 12/2023/NQ-HĐND ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Sóc Trăng

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH SÓC TRĂNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng tại Tờ trình số 50/TTr-STP ngày 29 tháng 3 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung mức phí, lệ phí tại Phần II của một số thủ tục hành chính ban hành kèm theo Quyết định số 3145/QĐ-UBND ngày 11 tháng 12 năm 2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung lĩnh vực Hộ tịch áp dụng tại cấp xã trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng.

(Kèm theo danh mục).

Lý do: Thực hiện theo Nghị quyết số 12/2023/NQ-HĐND ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng một số loại phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh Sóc Trăng.

Điều 2. Các nội dung không được sửa đổi tại Điều 1 Quyết định này thực hiện theo Quyết định số 3145/QĐ-UBND ngày 11 tháng 12 năm 2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung lĩnh vực Hộ tịch áp dụng tại cấp xã trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tư pháp, Sở Thông tin và Truyền thông, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn, tỉnh Sóc Trăng và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Cục Kiểm soát TTHC (VPCP);
- Công TTĐT tỉnh;
- Trung tâm PVHCC;
- Lưu: VT.

VT

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



valiep
Lâm Hoàng Nghiệp



**Danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung mức phí, lệ phí lĩnh vực
Hộ tịch áp dụng tại cấp xã theo Nghị quyết số 12/2023/NQ-HĐND ngày 07
tháng 12 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Sóc Trăng**
(Ban hành kèm theo Quyết định số 839 /QĐ-UBND ngày 03 tháng 5 năm 2024
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng)

Số TT	Tên thủ tục hành chính	Mức phí áp dụng theo Nghị quyết số 12/2023/NQ-HĐND ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Sóc Trăng
1	Đăng ký khai sinh	<p>+ Lệ phí đăng ký khai sinh: 5.000đ (năm ngàn đồng).</p> <p>+ Miễn lệ phí đối với các trường hợp:</p> <ul style="list-style-type: none"> . Đăng ký hộ tịch cho trẻ em, người thuộc gia đình có công với cách mạng, người thuộc hộ nghèo, người cao tuổi, người khuyết tật, đồng bào dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; . Đăng ký khai sinh đúng hạn. <p><i>(Theo Nghị quyết số 12/2023/NQ-HĐND ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Sóc Trăng).</i></p> <p>+ Phí cấp bản sao Giấy khai sinh (nếu có yêu cầu): 8.000 đồng/bản sao Trích lục/sự kiện hộ tịch đã đăng ký.</p> <p><i>(Theo quy định tại Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính)</i></p>
2	Đăng ký kết hôn	<p>+ Miễn lệ phí.</p> <p><i>(Theo Nghị quyết số 12/2023/NQ-HĐND ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Sóc Trăng).</i></p> <p>+ Phí cấp bản sao Trích lục kết hôn (nếu có yêu cầu): 8.000 đồng/bản sao Trích lục/sự kiện hộ tịch đã đăng ký.</p> <p><i>(Theo quy định tại Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính)</i></p>

3	Đăng ký nhận cha, mẹ, con	<p>+ 10.000 đồng (mười ngàn đồng).</p> <p>+ Miễn lệ phí đối với trường hợp: Đăng ký hộ tịch cho trẻ em, người thuộc gia đình có công với cách mạng, người thuộc hộ nghèo, người cao tuổi, người khuyết tật, đồng bào dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.</p> <p><i>(Theo Nghị quyết số 12/2023/NQ-HĐND ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Sóc Trăng).</i></p> <p>+ Phí cấp bản sao Trích lục đăng ký nhận cha, mẹ, con (nếu có yêu cầu): 8.000 đồng/bản sao Trích lục/sự kiện hộ tịch đã đăng ký.</p> <p><i>(Theo quy định tại Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính)</i></p>
4	Đăng ký khai tử	<p>+ 5.000đ (năm ngàn đồng).</p> <p>+ Miễn lệ phí đối với các trường hợp:</p> <p>. Đăng ký hộ tịch cho trẻ em, người thuộc gia đình có công với cách mạng, người thuộc hộ nghèo, người cao tuổi, người khuyết tật, đồng bào dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn;</p> <p>. Đăng ký khai tử đúng hạn.</p> <p><i>(Theo Nghị quyết số 12/2023/NQ-HĐND ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Sóc Trăng).</i></p> <p>+ Phí cấp bản sao Trích lục khai tử (nếu có yêu cầu): 8.000 đồng/bản sao Trích lục/sự kiện hộ tịch đã đăng ký.</p> <p><i>(Theo quy định tại Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính)</i></p>

5	Đăng ký giám hộ	<p>+ Miễn lệ phí. (Theo Nghị quyết số 12/2023/NQ-HĐND ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Sóc Trăng).</p> <p>+ Phí cấp bản sao Trích lục đăng ký giám hộ (nếu có yêu cầu): 8.000 đồng/bản sao Trích lục/sự kiện hộ tịch đã đăng ký. (Theo quy định tại Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính)</p>
6	Đăng ký chấm dứt giám hộ	<p>+ Miễn lệ phí. (Theo Nghị quyết số 12/2023/NQ-HĐND ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Sóc Trăng).</p> <p>+ Phí cấp bản sao Trích lục đăng ký chấm dứt giám hộ (nếu có yêu cầu): 8.000 đồng/bản sao Trích lục/sự kiện hộ tịch đã đăng ký (Theo quy định tại Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính)</p>
7	Thay đổi, cải chính, bổ sung thông tin hộ tịch	<p>+ 10.000 (mười ngàn đồng).</p> <p>+ Miễn lệ phí đối với trường hợp: Đăng ký hộ tịch cho trẻ em, người thuộc gia đình có công với cách mạng, người thuộc hộ nghèo, người cao tuổi, người khuyết tật, đồng bào dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. (Theo Nghị quyết số 12/2023/NQ-HĐND ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Sóc Trăng).</p> <p>+ Phí cấp bản sao Trích lục đăng ký thay đổi/cải chính/bổ sung thông tin hộ tịch (nếu có yêu cầu): 8.000 đồng/bản sao Trích lục/sự kiện hộ tịch đã đăng ký. (Theo quy định tại Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính)</p>

8	Cấp Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân	<p>+ 10.000 đồng (mười ngàn đồng).</p> <p>+ Miễn lệ phí đối với trường hợp: Đăng ký hộ tịch cho người thuộc gia đình có công với cách mạng, người thuộc hộ nghèo, người cao tuổi, người khuyết tật, đồng bào dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.</p> <p><i>(Theo Nghị quyết số 12/2023/NQ-HĐND ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Sóc Trăng).</i></p>
9	Đăng ký lại khai sinh	<p>+ 5.000đ (năm ngàn đồng)</p> <p>+ Miễn lệ phí đối với trường hợp: Đăng ký hộ tịch cho trẻ em, người thuộc gia đình có công với cách mạng, người thuộc hộ nghèo, người cao tuổi, người khuyết tật, đồng bào dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.</p> <p><i>(Theo Nghị quyết số 12/2023/NQ-HĐND ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Sóc Trăng).</i></p> <p>+ Phí cấp bản sao Giấy khai sinh (nếu có yêu cầu): 8.000 đồng/bản sao Trích lục/sự kiện hộ tịch đã đăng ký.</p> <p><i>(Theo quy định tại Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính)</i></p>
10	Đăng ký khai sinh cho người đã có hồ sơ, giấy tờ cá nhân	<p>+ 5.000 đồng (năm ngàn đồng)</p> <p>+ Miễn lệ phí đối với trường hợp: Đăng ký hộ tịch cho trẻ em, người thuộc gia đình có công với cách mạng, người thuộc hộ nghèo, người cao tuổi, người khuyết tật, đồng bào dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.</p> <p><i>(Theo Nghị quyết số 12/2023/NQ-HĐND ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Sóc Trăng).</i></p> <p>+ Phí cấp bản sao Giấy khai sinh (nếu có yêu cầu): 8.000 đồng/bản sao Trích lục/sự kiện hộ tịch đã đăng ký.</p>

		<i>(Theo quy định tại Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính)</i>
11	Đăng ký lại kết hôn	<p>+ 20.000 đồng (Hai mươi ngàn đồng)</p> <p>+ Miễn lệ phí đối với trường hợp: Đăng ký hộ tịch cho người thuộc gia đình có công với cách mạng, người thuộc hộ nghèo, người cao tuổi, người khuyết tật, đồng bào dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.</p> <p><i>(Theo Nghị quyết số 12/2023/NQ-HĐND ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Sóc Trăng).</i></p>
12	Đăng ký lại khai tử	<p>+ 5.000 đồng (Năm ngàn đồng)</p> <p>+ Miễn lệ phí đối với trường hợp: Đăng ký hộ tịch cho trẻ em, người thuộc gia đình có công với cách mạng, người thuộc hộ nghèo, người cao tuổi, người khuyết tật, đồng bào dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.</p> <p><i>(Theo Nghị quyết số 12/2023/NQ-HĐND ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Sóc Trăng).</i></p> <p>+ Phí cấp bản sao Trích lục khai tử (nếu có yêu cầu): 8.000 đồng/bản sao Trích lục/sự kiện hộ tịch đã đăng ký.</p> <p><i>(Theo quy định tại Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính)</i></p>
Tổng số: 12 thủ tục.		